

Kính gửi Quý Phụ huynh có con học lớp 10 – trường THPT chuyên KHTN, ĐHKHTN, ĐHQGHN:

Kể từ năm học 2011 – 2012, Nhà trường triển khai Hệ thống tra cứu điểm thi trong mục [Tra cứu điểm thi của con](#)

(Trang chủ

-->

Thông tin hữu ích

-->

[Dành cho phụ huynh](#)

-->

[Tra cứu điểm thi của con](#))

Quý vị phụ huynh liên lạc với Bộ phận quản trị website của trường qua email hsgsweb@gmail.com

Hệ thống hiện

đang tiếp tục hoàn thiện

điểm tin tức tiêu

Phụ huynh có thể tra cứu điểm thi tất cả các kỳ thi chính trong 1 năm học

(Chức năng đầu năm – CLĐN, Đánh giá công bằng lần 1 – ĐGCB1, Thi học kỳ 1 – HK1, Đánh giá công bằng lần 2 – ĐGCB2, Thi học kỳ 2 – HK2, Thi Cuối năm - CN) bằng cách làm theo các bước:

1. Nhập từ khóa là tên con
2. Nhập ngày sinh của con bằng cách gõ theo định dạng ngày/tháng/năm như 19/10/1996 (vì con sinh ngày 19 tháng 10 năm 1996). **Do chưa thống nhất quy cách nhập liệu, hiện tại, để tiện lợi cho các sinh viên mới nhập học ngày sinh theo định dạng tháng/ngày/năm như 09/12/1996 (sinh ngày 12 tháng 9 năm 1996).**
3. Click chuột vào ô chọn Tìm theo tên (bên dưới nút Tra cứu)
4. Click chuột vào Tra cứu
5. Click vào chọn Xem trong ô để liệt kê xem điểm chi tiết của con.

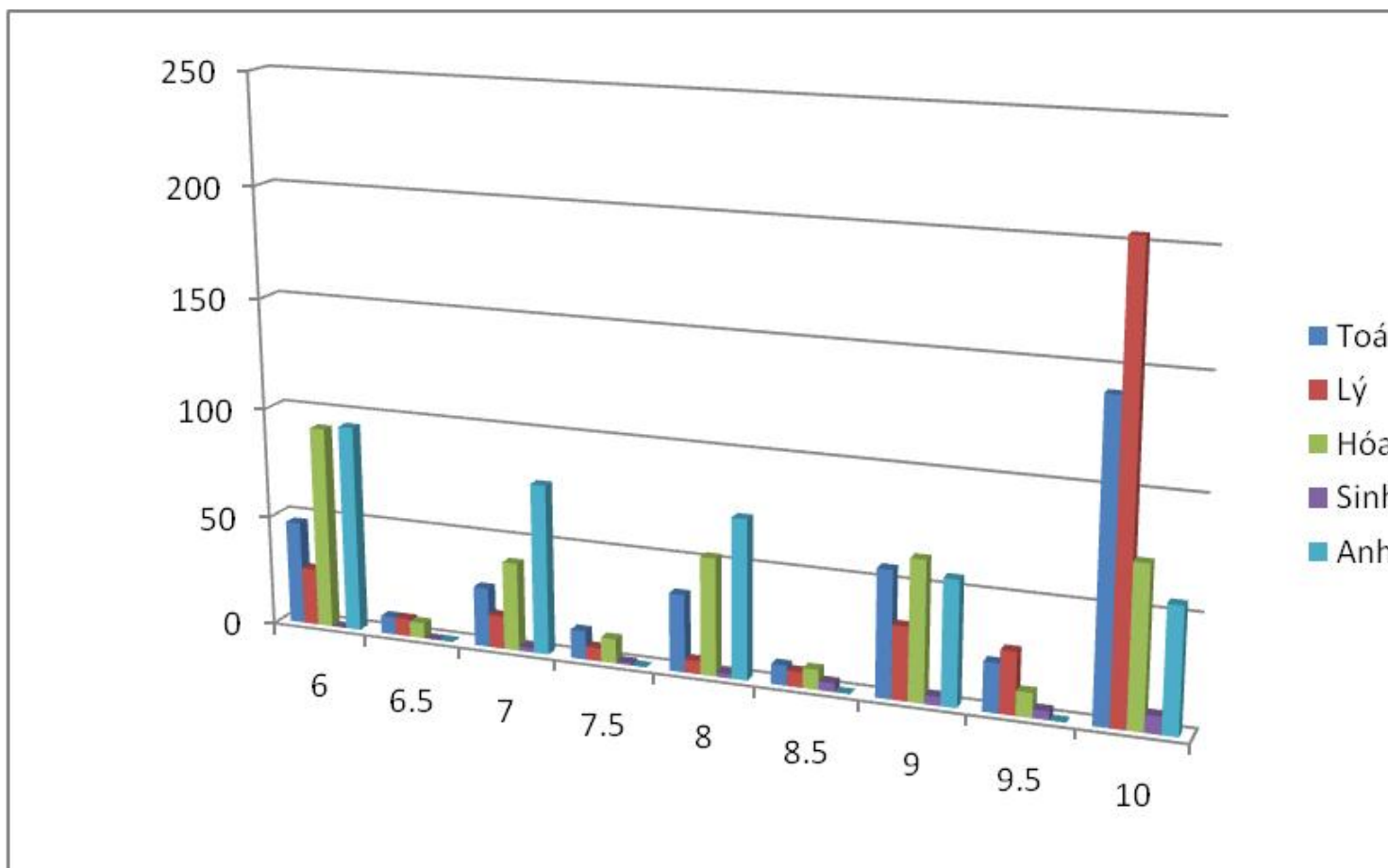
Trong phần tra cứu điểm thi, Xếp hạng là xếp theo tổng điểm toàn khóa 10, Xếp thứ là xếp

theo chuyên ngành (theo 2 lớp cùng chuyên ngành hoặc 2 lớp học CLC), với các quy tắc như sau:

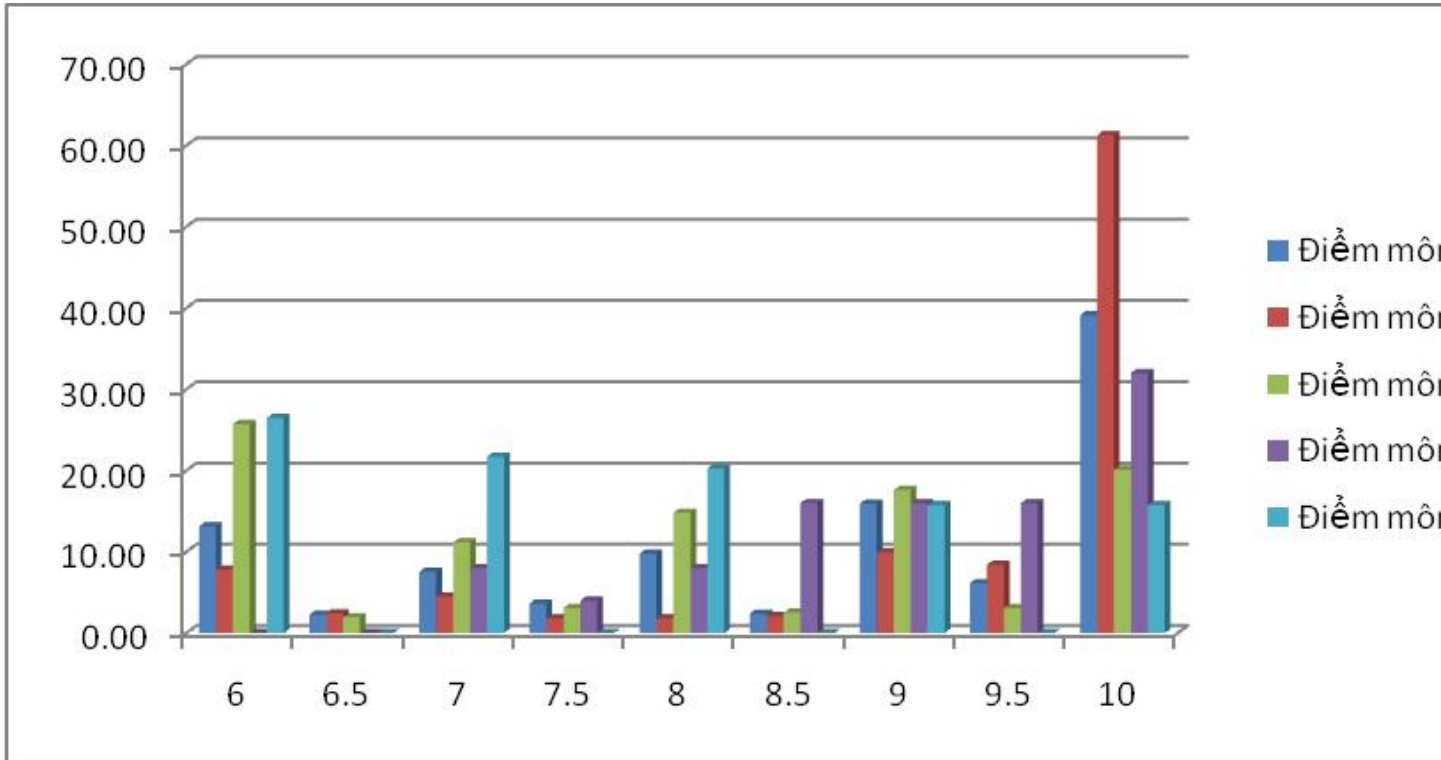
- Không có 2 học sinh cùng xếp hạng. Do đó, các trường hợp xếp hạng điếm bằng nhau xếp hạng liên tiếp không có nghĩa là kém hơn.
- Các học sinh vì một lý do gì đó không điếm thi cả 4 môn điểm thi điếm thi công khai (do ghi sai mã điếm thi hoặc số báo danh,...) có thể xếp hạng cùng.

Đề nghị phụ huynh có thêm thông tin, Nhà trường kính gửi Phụ huynh Biếu điếm thi công khai theo môn học của chuyên ngành 10 như sau.

BIỂU THƯNG KÊ KẾT QUẢ THI "ĐÁNH GIÁ CÔNG BẰNG LẦN 1" - LỚP 10



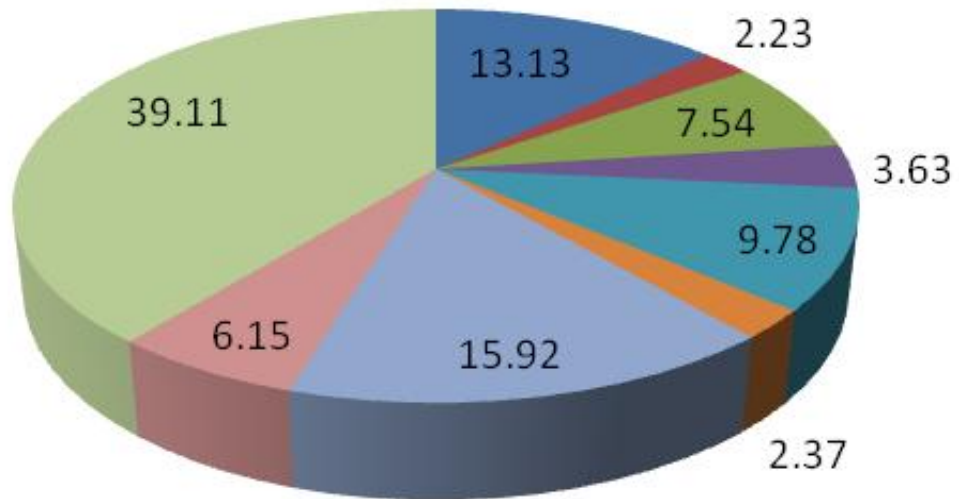
Hình trên là biểu đồ thanh cột thể hiện kết quả môn học tính theo số lượng. Trục ngang (hoành) là điểm số, trục dọc (tung) là số thí sinh đạt điểm tối thiểu môn học. Chương trình với môn Toán (màu xanh đậm, là cột đầu tiên trong cột 4 cột) có gần 50 em – chính xác là 47 em - đạt điểm 6, gần 150 em – chính xác là 140 em- đạt điểm 10.



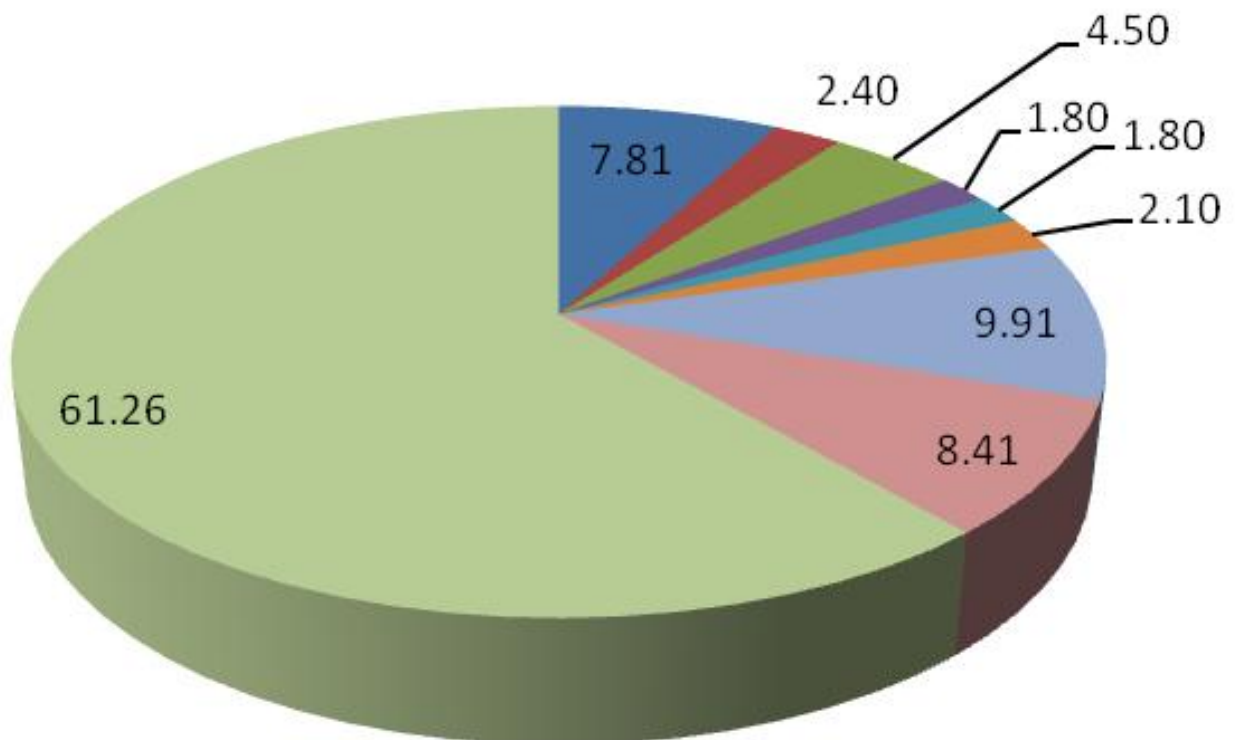
Hình trên là biểu đồ thanh cột thể hiện kết quả môn học tính theo phần trăm. Trục ngang (hoành) là điểm số, trục dọc (tung) là phần trăm thí sinh đạt điểm tối thiểu môn học. Chương trình với môn Toán (màu xanh đậm, là cột đầu tiên trong cột 4 cột) có trên 10% em – chính xác là 13.13%- đạt điểm 6, gần 40% - chính xác là 39.11%- đạt điểm 10.

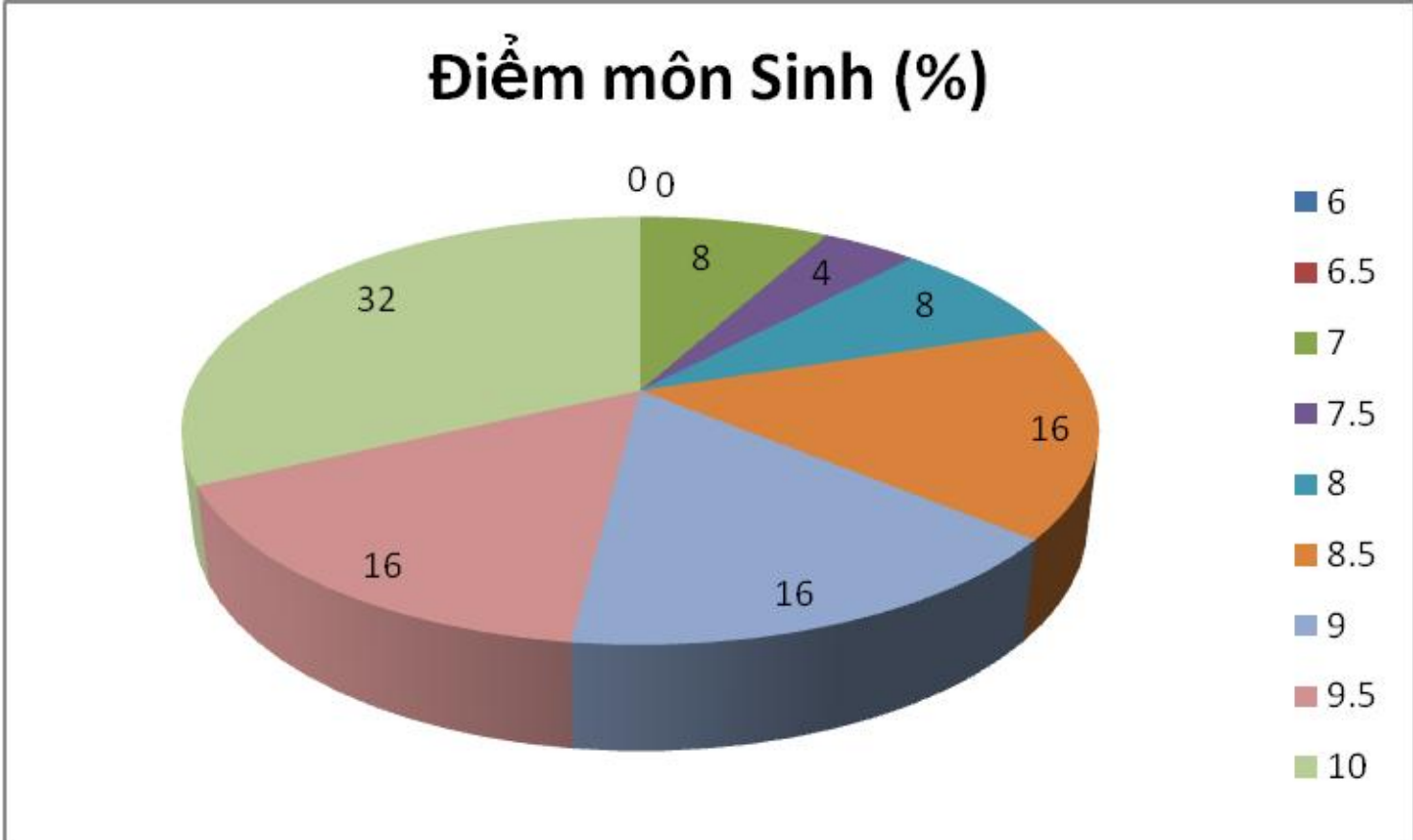
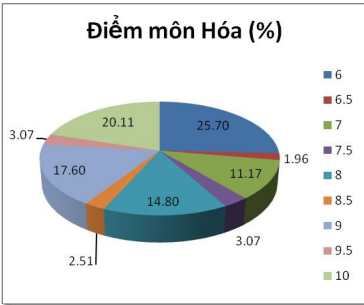
Biểu đồ phần trăm dạng hình tròn tiếp theo môn học như sau:

Điểm môn Toán (%)



Điểm môn Lý (%)





Điểm môn Anh (%)

